

KẾ HOẠCH

Thực hiện Cải cách hành chính giai đoạn 2021 - 2025

Thực hiện Chương trình số 01-CTr/TU ngày 17/3/2021 của Thành ủy Hà Nội khóa XVII về *“Tăng cường công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng, xây dựng Đảng bộ trong sạch, vững mạnh; đẩy mạnh cải cách hành chính giai đoạn 2021-2025”*;

Căn cứ Kế hoạch 136/KH-UBND ngày 01/6/2021 của UBND thành phố Hà Nội về Cải cách hành chính nhà nước của thành phố Hà Nội giai đoạn 2021-2025; căn cứ tình hình thực tiễn của Ngành, Sở Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) Hà Nội xây dựng Kế hoạch cải cách hành chính (CCHC) giai đoạn 2021-2025 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU, CÁC CHỈ TIÊU CỤ THỂ

1. Mục đích

- Xây dựng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên ngành GDĐT chuyên nghiệp, hiệu quả, phục vụ nhân dân; góp phần xây dựng nền hành chính của Thủ đô theo hướng hiện đại hóa; thực hiện có hiệu quả công tác quản lý nhà nước và thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của Thủ đô.

- Triển khai thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật của Thành phố, tiếp tục tham mưu với Thành phố những cơ chế chính sách đặc thù về GDĐT để thực hiện có hiệu quả Luật Thủ đô.

- Trọng tâm của CCHC là cải cách TTHC và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số, nhằm tạo điều kiện thuận lợi tối đa cho người dân, giảm thiểu thời gian và chi phí thực hiện TTHC, nâng cao chất lượng dịch vụ công.

- Nâng cao mức độ hài lòng của người dân, lấy sự hài lòng của người dân làm mục tiêu phục vụ của cơ quan Sở.

- Trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, thực hiện kiện toàn bộ máy từ Sở xuống các đơn vị trực thuộc, đảm bảo đồng bộ, thông suốt, tinh gọn, hiệu quả.

2. Yêu cầu

- Các phòng thuộc Sở, các phòng GDĐT, các đơn vị trực thuộc nhận thức đầy đủ, xác định công tác CCHC là nhiệm vụ trọng tâm, đột phá, thường xuyên.

- Xác định rõ trách nhiệm người đứng đầu các đơn vị trong quá trình triển khai thực hiện các nhiệm vụ CCHC.

- Quán triệt phương châm 5 dễ *“dễ hiểu, dễ nhớ, dễ làm, dễ đánh giá, dễ kiểm tra, giám sát”* trong quá trình triển khai, thực hiện Kế hoạch.

3. Các chỉ tiêu cụ thể

3.1. Công tác chỉ đạo, điều hành

- Mức độ hài lòng của người dân, tổ chức đối với chất lượng cung cấp Dịch vụ công đạt trên 95%.

- 100% các cuộc thanh tra, kiểm tra khi phát hiện có dấu hiệu tham nhũng trong Ngành cần được điều tra, xử lý và có kết luận kịp thời.

3.2. Cải cách thể chế

- Tham mưu với Thành phố ban hành kịp thời các văn bản Quy phạm pháp luật lĩnh vực giáo dục và triển khai hiệu quả trên địa bàn Thành phố.

- 100% hệ thống các văn bản quy phạm pháp luật lĩnh vực GDĐT được cập nhật thường xuyên trên Cổng thông tin điện tử của Ngành và mức độ triển khai thực hiện, dễ tra cứu và nắm bắt thông tin.

- Phấn đấu 100% các văn bản quy phạm pháp luật về phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí được tuyên truyền, phổ biến đến toàn thể cán bộ công chức, viên chức và nhân viên toàn Ngành.

3.3. Cải cách TTHC

- Phấn đấu 100% số hồ sơ TTHC tiếp nhận được trả kết quả giải quyết đúng hạn, trước hạn.

- Phấn đấu có thêm 20% số lượng TTHC được tinh gọn, đơn giản hóa, rút ngắn thời gian và tiết giảm chi phí.

- Phấn đấu tích hợp 60% các dịch vụ công trực tuyến mức độ 3,4 với Cổng dịch vụ công quốc gia.

- Phấn đấu 100% hồ sơ TTHC được giải quyết trên môi trường điện tử, qua DVCTT mức độ 3,4; trong đó có ít nhất 70% đạt mức độ 4 gắn với Dịch vụ Bưu chính công ích (DVBCCI).

3.4. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước

- Giảm tối thiểu 10% biên chế sự nghiệp hưởng lương từ ngân sách nhà nước so với năm 2021.

- Phấn đấu tăng số lượng đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở tự chủ chi thường xuyên ở những địa bàn có khả năng xã hội hóa.

3.5. Cải cách chế độ công vụ

- 100% cán bộ, công chức, viên chức được bồi dưỡng về chuyên môn nghiệp vụ, bồi dưỡng về đạo đức nghề nghiệp.

- 30% cán bộ, công chức, viên chức được tập huấn bồi dưỡng kỹ năng chuyên ngành, kỹ năng số, về kỹ năng phân tích và xử lý dữ liệu....

- 100% cán bộ, công chức, viên chức thuộc diện chuyển đổi vị trí công tác theo Nghị định 59/2019/NĐ-CP ngày 01/9/2019 của Chính phủ phải được thực hiện nghiêm túc theo quy định.

3.6. Cải cách tài chính công

- Tuân thủ đúng nguyên tắc và triển khai đầy đủ các quy định của cấp có thẩm quyền về cải cách tài chính công trong lĩnh vực GDĐT.

- Đảm bảo tỷ trọng chi thường xuyên trong lĩnh vực giáo dục theo quy định của cấp có thẩm quyền.

- Hàng năm đảm bảo phân bổ kinh phí ngân sách cho các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc kịp thời, đúng quy định.

3.7. Chính quyền điện tử, chính quyền số

- 100% cuộc họp của Sở với các đơn vị trực thuộc; 80% cuộc họp giữa các phòng ban Sở được thực hiện thông qua Hệ thống thông tin điện tử.

- 100% DVCTT mức độ 4, được cung cấp trên nhiều phương tiện truy cập khác nhau, bao gồm cả thiết bị di động.

- 100% hồ sơ công việc tại các cấp trong toàn Ngành được xử lý trên môi trường mạng (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật Nhà nước).

- 50% hoạt động kiểm tra, đánh giá chuyên môn của Sở được thực hiện thông qua môi trường số và hệ thống thông tin của Ngành.

II. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Công tác chỉ đạo, điều hành

- Ban hành các văn bản chỉ đạo, điều hành nhằm tăng cường trách nhiệm của các lãnh đạo đứng đầu các phòng thuộc Sở, các Phòng GDĐT và các đơn vị trực thuộc về nội dung CCHC; nâng cao hiệu quả trong việc hướng dẫn các đơn vị triển khai nhiệm vụ CCHC.

- Thường xuyên thông tin, tuyên truyền về CCHC theo nhiều hình thức đa dạng, phong phú.

- Tiếp tục siết chặt kỉ luật, kỷ cương hành chính trong công tác chỉ đạo, điều hành; tổ chức triển khai các nhiệm vụ, chương trình, kế hoạch theo chỉ đạo của Thành phố; việc thực thi công vụ của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

- Kiểm tra công vụ, kiểm tra CCHC hằng năm theo hình thức đột xuất, kiểm tra theo chuyên đề; chú trọng tái kiểm tra khắc phục tồn tại, khuyết điểm được chỉ ra từ đợt kiểm tra trước; những vấn đề ảnh hưởng đến kết quả chỉ số CCHC, SIPAS, PAPI của Sở.

2. Cải cách thể chế

- Tiếp tục rà soát, hệ thống hóa và thực hiện kiểm tra các văn bản quy phạm pháp luật của Thành phố liên quan đến lĩnh vực GDĐT, đảm bảo hợp pháp và phù hợp với thực tiễn của Ngành.

- 100% văn bản hành chính được ban hành đúng thể thức, thẩm quyền.

- Thực hiện đầy đủ, đúng quy định những văn bản quy phạm pháp luật của Thành phố mới ban hành, đảm bảo chức năng quản lý nhà nước của cơ quan theo hướng thu gọn đầu mối, xây dựng quy chế làm việc của cơ quan đảm bảo rõ người, rõ trách nhiệm thẩm quyền của mỗi đơn vị, cá nhân.

3. Cải cách TTHC

- Kịp thời cập nhật các TTHC do Bộ GDĐT ban hành mới, sửa đổi, bổ sung, thay thế để tham mưu với Thành phố công bố theo quy định; thực hiện công khai, minh bạch các TTHC và cập nhật kịp thời trên cổng dịch vụ công Thành phố và cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC.

- Rà soát các TTHC lĩnh vực giáo dục đang thực hiện thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở, UBND cấp huyện, UBND cấp xã; đề xuất với UBND Thành phố bãi bỏ những TTHC không còn phù hợp. Phối hợp với Bưu điện Hà Nội, trả kết quả TTHC theo DVBCCI; đề xuất tích hợp lên Cổng Dịch vụ công Quốc gia các TTHC theo quy định.

- Ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) để tỷ lệ hồ sơ TTHC được giải quyết mức độ 3, mức độ 4 đạt tỷ lệ 100%.

- Tăng cường tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng, trên Cổng thông tin của Ngành để người dân đăng kí TTHC mức độ 4.

- Triển khai tuân thủ các quy định về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông theo các quy định tại Quyết định 18/QĐ-UBND ngày 04/9/2020 của UBND Thành phố; tiếp nhận, xử lý, giải quyết 100% các phản ánh, kiến nghị của cá nhân và tổ chức về các quy định hành chính, về TTHC.

4. Cải cách tổ chức bộ máy

- Rà soát, sắp xếp, tinh gọn bộ máy trong cơ quan Sở và tại các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở; nghiên cứu, thí điểm các mô hình tổ chức mới đảm bảo tinh gọn, linh hoạt, hiệu quả.

- Thực hiện đổi mới hệ thống tổ chức, nâng cao hiệu quả hoạt động các đơn vị sự nghiệp công lập, tiếp tục chuyển các đơn vị sự nghiệp công lập sang tự chủ.

5. Cải cách chế độ công vụ

- Xây dựng và thực hiện kế hoạch, đề án đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức gắn với việc đổi mới nội dung, phương pháp đào tạo, bồi dưỡng, chú trọng đánh giá chất lượng đào tạo, bồi dưỡng theo kết quả đầu ra; tập trung bồi dưỡng cập nhật kiến thức liên quan đến giao tiếp, ứng xử, kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng giải quyết hồ sơ trực tuyến.

- Thực hiện nghiêm các quy định về tuyển dụng, sử dụng, quản lý cán bộ, công chức, viên chức. Tiến hành rà soát, bổ sung nội dung, quy trình, quy chế đánh giá cán bộ, công chức, viên chức hằng năm phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của từng cơ quan, đơn vị và từng vị trí công tác.

- Thực hiện công khai, đa dạng hóa các hình thức tiếp nhận và giải quyết các phản ánh kiến nghị của tổ chức, công dân về giải quyết TTHC, về thái độ, hiệu quả phục vụ của cán bộ, công chức, viên chức.

- Bố trí 100% đơn vị trường và cơ sở giáo dục có lãnh đạo và cán bộ thực hiện công tác CCHC.

6. Cải cách tài chính công

- Phân đầu nâng mức tự chủ tài chính đối với một số đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở GDĐT ở những địa bàn có khả năng xã hội hóa cao.

- Tăng cường công tác thanh tra, giám sát và công khai minh bạch trong công tác quản lý, sử dụng ngân sách, phòng chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí đối với các đơn vị sự nghiệp trực thuộc.

- Phối hợp Sở Tài chính và các đơn vị liên quan xây dựng Nghị quyết của HĐND Thành phố điều chỉnh, bổ sung phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chỉ giữa các cấp ngân sách: quy định định mức phân bổ ngân sách và tỷ lệ phần trăm phân chia các khoản thu giữa các cấp ngân sách giai đoạn 2022- 2025 của Thành phố; hoàn thiện các quy định về giá dịch vụ sự nghiệp công lập lĩnh vực GDĐT và các cơ chế tài chính khác liên quan đến lĩnh vực giáo dục và đào tạo.

7. Xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số

- Xây dựng Kế hoạch thực hiện Ứng dụng CNTT trong hoạt động của cơ quan Sở và toàn Ngành giai đoạn 2021 -2025 và những năm tiếp theo.

- Triển khai xây dựng mô hình Trường học thông minh trong giáo dục thông minh. Mỗi cấp học, xây dựng thí điểm 01 trường. Sau đó, nhân rộng mô hình từ năm 2022.

- Triển khai số hóa kết quả giải quyết TTHC đang được quản lý, lưu trữ bằng văn bản giấy và lưu thông tin, dữ liệu đã được số hóa tại Hệ thống thông tin một cửa điện tử dùng chung 3 cấp của Thành phố.

- Kết nối 100% các dịch vụ công trực tuyến mức độ 3,4 của Ngành với hệ thống thông tin một cửa điện tử dùng chung 3 cấp của Thành phố và Quốc gia.

- Phát triển Hệ thống quản lý văn bản và điều hành của Sở GDĐT, bảo đảm kết nối, liên thông trao đổi văn bản điện tử qua các cấp chính quyền của Thành phố và kết nối với Trục liên thông văn bản quốc gia.

- Duy trì và tổ chức thực hiện hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015 gắn với đơn giản hóa TTHC, xây dựng quy trình nội bộ trong giải quyết TTHC.

- Gắn kết chặt chẽ giữa ứng dụng CNTT với công tác CCHC; gắn kết chỉ tiêu triển khai ứng dụng CNTT với tiêu chí đánh giá thi đua trong cơ quan.

III. LỘ TRÌNH THỰC HIỆN (có phụ lục chi tiết kèm theo)

1. Giai đoạn 2021-2023

- Dự kiến Sơ kết vào tháng 11/2023.

2. Giai đoạn 2023-2025

- Dự kiến Tổng kết vào tháng 11/2025.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đối với trường phòng thuộc Sở, trường phòng GDĐT các quận, huyện, thị xã và thủ trưởng các đơn vị trực thuộc.

- Xây dựng Kế hoạch CCHC giai đoạn 2021 – 2025, đảm bảo thực hiện đầy đủ, nghiêm túc các nội dung CCHC theo Kế hoạch của Ngành và Thành phố và gửi về Sở GDĐT để tổng hợp trước ngày 10/7/2021; Tổ chức tuyên truyền, quán triệt các nhiệm vụ đối với cán bộ, công chức về các nội dung CCHC giai đoạn của Thành phố và của Ngành GDĐT Hà Nội.

- Chỉ đạo, tổ chức thực hiện nghiêm kế hoạch CCHC hàng năm. Trong đó, xác định mục tiêu, nhiệm vụ, thời gian hoàn thành các nhiệm vụ được phân công thực hiện tại kế hoạch.

- Các đơn vị giáo dục tiếp tục thực hiện có hiệu quả hai bộ Quy tắc ứng xử của Thành phố.

- Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền về các hoạt động CCHC của cơ quan, đơn vị. Chú trọng tuyên truyền 100% dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 của Ngành.

- Các trường tổ chức lấy ý kiến người dân về chất lượng các dịch vụ công của nhà trường; Sở tổ chức đối thoại với các doanh nghiệp về TTHC 02 lần/năm; Thường xuyên tổ chức lấy ý kiến của người dân về chất lượng phục vụ của Sở GDĐT, của các đơn vị thuộc Ngành.

- Nâng cao chất lượng công tác kiểm tra, tự kiểm tra CCHC, tăng cường kiểm tra đột xuất để kịp thời chấn chỉnh, khắc phục những tồn tại, yếu kém; xử lý nghiêm những các trường hợp vi phạm về hoạt động công vụ, đạo đức nghề nghiệp, quy định về giao tiếp ứng xử của đội ngũ cán bộ công chức, viên chức.

- Xác định rõ trách nhiệm của người đứng đầu và cán bộ, viên chức thực hiện CCHC tại đơn vị; nội dung công việc, thời gian hiệu quả trong các nhiệm vụ về CCHC, đặc biệt là trong giải quyết TTHC.

- Tăng cường ứng dụng CNTT, giảm văn bản giấy, tăng cường trao đổi giải quyết qua thư điện tử, họp trực tuyến, gửi tài liệu cho cán bộ cơ sở xem trước khi họp ít nhất 3 ngày. Tiến tới, tại cuộc họp không phát tài liệu bằng văn bản giấy.

2. Đối với các phòng thuộc Sở

2.1. Văn phòng Sở

- Là thường trực công tác CCHC, chịu trách nhiệm đôn đốc, tổng hợp, kiểm tra các đơn vị thực hiện CCHC theo các nhiệm vụ được giao; phối hợp với các phòng trong cơ quan Sở thực hiện các dịch vụ công trên môi trường mạng; phối hợp với phòng Tổ chức cán bộ thực hiện việc kiểm tra CCHC tại các đơn vị trong toàn Ngành và báo cáo định kỳ về Thành phố (qua Sở Nội vụ).

- Là đầu mối, giúp Giám đốc triển khai thực hiện các nhiệm vụ công tác CCHC của cơ quan Sở và của toàn Ngành; xây dựng và trình Giám đốc ký ban hành Kế hoạch CCHC giai đoạn 2021-2025; Kế hoạch thông tin tuyên truyền CCHC giai đoạn 2021-2025 của Ngành.

- Chủ trì thực hiện nhiệm vụ CCHC đối với lĩnh vực GDĐT thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở và theo dõi các TTHC lĩnh vực GDĐT thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện, UBND cấp xã trên địa bàn thành phố Hà Nội.

- Đối chiếu với yêu cầu của Thành phố và đôn đốc các phòng thuộc Sở, các phòng GDĐT quận, huyện, thị xã, các đơn vị trực thuộc đảm bảo yêu cầu về tiến độ thời gian và chất lượng thực hiện CCHC.

- Chịu trách nhiệm thực hiện nhiệm vụ Xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số.

2.2. Phòng Tổ chức cán bộ

- Chịu trách nhiệm về hoạt động và kiểm tra công tác Cải cách bộ máy hành chính, cải cách công vụ; tham gia rà soát các TTHC liên quan đến thành lập, sáp nhập, giải thể các cơ sở giáo dục theo phân cấp quản lý.

- Chủ trì, kiểm tra các đơn vị trực thuộc về thực hiện CCHC; tiếp nhận giải quyết các TTHC, bổ sung cơ sở pháp lý mới liên quan đến giải quyết TTHC đối với tổ chức, công dân theo lĩnh vực phòng đảm nhiệm.

2.3. Phòng Kế hoạch - Tài chính

- Phối hợp với các Sở, ngành liên quan, căn cứ khả năng cân đối ngân sách; bố trí kinh phí trong dự toán hàng năm để triển khai công tác CCHC toàn ngành và công tác rà soát các quy định TTHC.

- Hướng dẫn các phòng, ban liên quan thanh quyết toán kinh phí triển khai thực hiện Kế hoạch đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả, đúng quy định của pháp luật hiện hành.

2.4. Các phòng khác

- Là thành viên Ban chỉ đạo CCHC, có trách nhiệm phối hợp để thực hiện nhiệm vụ CCHC của cơ quan; chủ động triển khai thực hiện các TTHC theo Quyết định đã được Chủ tịch UBND Thành phố phê duyệt.

- Phối hợp với Văn phòng:

- + Tổ chức điều tra xã hội học về mức độ hài lòng của người dân đối với dịch vụ công của Sở; thực hiện việc tiếp công dân theo nhiệm vụ được phân công;

- + Thường xuyên bổ sung cơ sở pháp lý mới liên quan đến giải quyết TTHC lĩnh vực phòng phụ trách; nhận hồ sơ và giải quyết theo đúng thời gian quy định, tiếp nhận phản ánh và kiến nghị của công dân trên Cổng thông tin điện tử của Ngành;

- + Thực hiện ứng dụng CNTT toàn ngành, công khai và phối hợp giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân đạt trên 50% mức độ 4 vào năm 2022 và đạt trên 70% vào năm 2024.

3. Đối với các đơn vị trực thuộc

- Chỉ đạo, tổ chức thực hiện nghiêm kế hoạch CCHC giai đoạn 2021-2025. Trong đó, xác định mục tiêu, nhiệm vụ, thời gian hoàn thành các nhiệm vụ được phân công thực hiện tại kế hoạch này.
- Các đơn vị giáo dục tiếp tục thực hiện có hiệu quả hai bộ Quy tắc ứng xử của Thành phố.
- Xây dựng kế hoạch CCHC giai đoạn 2021-2025 và gửi về Sở GDĐT để tổng hợp trước ngày 10/7/2021.
- Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền về các hoạt động CCHC của cơ quan, đơn vị. Chú trọng tuyên truyền 100% dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 của Ngành.
- Tổ chức lấy ý kiến người dân về chất lượng các dịch vụ công của nhà trường.
- Nâng cao chất lượng công tác kiểm tra, tự kiểm tra CCHC, tăng cường kiểm tra đột xuất để kịp thời chấn chỉnh, khắc phục những tồn tại, yếu kém; xử lý nghiêm những các trường hợp vi phạm về hoạt động công vụ, đạo đức nghề nghiệp, quy định về giao tiếp ứng xử của đội ngũ công chức, viên chức.
- Xác định rõ trách nhiệm của người đứng đầu và cán bộ, viên chức thực hiện CCHC tại đơn vị, nội dung công việc, thời gian hiệu quả trong các nhiệm vụ về CCHC.
- Thực hiện kỷ cương, lên lớp đảm bảo đủ thời gian/tiết học, soạn và giảng bài chất lượng, chuẩn bị kỹ phương tiện và đồ dùng dạy học; không đi muộn, về sớm. Ban Giám hiệu các trường phân công trực và giải quyết việc theo giờ hành chính.

4. Đối với các Phòng GDĐT


- Xây dựng kế hoạch của đơn vị và của toàn ngành giáo dục cấp quận, huyện, thị xã về thực hiện CCHC giai đoạn 2021-2025 và gửi về Sở GDĐT để tổng hợp trước ngày 10/7/2021;
- Tổ chức tuyên truyền, quán triệt các nhiệm vụ đối với cán bộ, công chức về các nội dung CCHC giai đoạn của Thành phố và của Ngành GDĐT Hà Nội;
- Xác định rõ trách nhiệm của người đứng đầu và cán bộ, chuyên viên, viên chức thực hiện CCHC tại các đơn vị thuộc Phòng quản lý về nội dung công việc, thời gian hiệu quả trong các nhiệm vụ về CCHC;
- Thường xuyên rà soát cập nhật các TTHC thuộc thẩm quyền của UBND cấp huyện. Phần đầu đạt 100% các TTHC cấp huyện, cấp xã được giải quyết trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 trên môi trường mạng, không để tình trạng đơn thư vượt cấp có liên quan đến các vấn đề giải quyết TTHC;
- Tăng cường ứng dụng CNTT, giảm văn bản giấy, tăng cường trao đổi giải quyết qua thư điện tử, họp trực tuyến, gửi tài liệu cho cán bộ cơ sở xem trước khi họp ít nhất 3 ngày. Tiến tới, tại cuộc họp không phát tài liệu bằng văn bản giấy.

5. Chế độ báo cáo

- Các phòng ban của Sở tổng hợp và định kỳ báo cáo CCHC hằng năm về Văn phòng Sở theo các mốc thời gian: quý I trước ngày 05/3; quý II trước ngày 05/6; quý III trước ngày 05/9; cả năm trước ngày 05/12 để Văn phòng tổng hợp báo cáo Thành phố.

- Thực hiện kế hoạch này, Sở GDĐT yêu cầu lãnh đạo các đơn vị tập trung chỉ đạo các nhiệm vụ về CCHC giai đoạn 2021-2025, chủ động triển khai thực hiện theo kế hoạch, đảm bảo chất lượng và hoàn thành nhiệm vụ theo đúng thời gian quy định./.

Nơi nhận:

- UBND TP (để b/cáo);
- Sở Nội vụ (phối hợp);
- BCĐ CCHC Sở;
- Các đ/c Phó GD Sở: Phạm Văn Đại;
Nguyễn Quang Tuấn;
- Các phòng thuộc Sở;
- Các phòng GDĐT q,h,t,x;
- Các trường trực thuộc;
- Bộ phận Một cửa Sở GDĐT;
- Công thông tin điện tử của Ngành;
- Lưu: VT,VP. 

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Phạm Văn Đại

Phụ lục
LỘ TRÌNH THỰC HIỆN CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH GIAI ĐOẠN 2021-2025
CỦA SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO THÀNH PHỐ HÀ NỘI

(Kèm theo Kế hoạch số 2387 /KH-SGDĐT ngày 30 tháng 6 năm 2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nội)

TT	Tiêu chí	Chỉ tiêu cần đạt	Phòng chủ trì thực hiện	Phòng, đơn vị phối hợp
A	Giai đoạn 2021 -2023			
1	Cải cách thể chế	<ul style="list-style-type: none"> - Tham mưu ban hành kịp thời các văn bản QPPL lĩnh vực GD và triển khai thực hiện. - 100% văn bản được cập nhật trên cổng thông tin của Ngành. - 100% văn bản QPPL về phòng chống tham nhũng được tuyên truyền. - 80% văn bản QPPL được Ngành cụ thể hóa và hướng dẫn thực hiện. 	Văn phòng Sở (bộ phận Pháp chế)	<ul style="list-style-type: none"> - Các phòng thuộc Sở. - Các đơn vị trực thuộc.
2	Cải cách TTHC	<ul style="list-style-type: none"> - 100% hồ sơ giải quyết TTHC được trả đúng hạn. - 40% số lượng TTHC được đơn giản hóa về thành phần hồ sơ, giảm thời gian giải quyết và giảm chi phí. - 100% hồ sơ giải quyết TTHC được thực hiện qua DVCTT mức độ 3,4. - 60% DVCTT được tích hợp trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia. - 50% số hồ sơ TTHC gắn với DVBCCI. 	Văn phòng Sở	<ul style="list-style-type: none"> - Các phòng thuộc Sở. - Các Phòng GDĐT - Các đơn vị trực thuộc.
3	Cải cách tổ chức bộ máy nhà nước	<ul style="list-style-type: none"> - Phấn đấu đạt 4% đơn vị sự nghiệp công lập tự chủ tài chính. 	Phòng TCCB	<ul style="list-style-type: none"> - Các phòng thuộc Sở. - Các đơn vị trực thuộc.
4	Cải cách chế độ công vụ	<ul style="list-style-type: none"> - 100% cán bộ, công chức, viên chức được bồi dưỡng về chuyên môn nghiệp vụ, bồi dưỡng về đạo đức nghề nghiệp. - 30% cán bộ, công chức, viên chức được tập huấn bồi dưỡng kỹ năng chuyên ngành, kỹ năng số, về kỹ năng phân tích và xử lý dữ liệu.... 	Phòng TCCB	<ul style="list-style-type: none"> - Các phòng thuộc Sở. - Các Phòng GDĐT - Các đơn vị trực thuộc.

5	Cải cách tài chính công	Phối hợp với Sở Tài chính và các đơn vị liên quan xây dựng Nghị quyết của HĐND Thành phố điều chỉnh, bổ sung phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi giữa các cấp ngân sách: quy định mức phân bổ ngân sách và tỷ lệ phần trăm phân chia các khoản thu giữa các cấp ngân sách giai đoạn 2022-2025 của Thành phố.	Phòng KHTC	- Các phòng thuộc Sở. - Các đơn vị trực thuộc.
6	Xây dựng Chính quyền điện tử, Chính quyền số	- 80% các cuộc họp với đơn vị trực thuộc; 70% các cuộc họp các phòng ban Sở được thực hiện thông qua hình thức trực tuyến. - 100% DVCTT mức độ 4 được kết nối trên nhiều phương tiện truy cập khác nhau, bao gồm cả thiết bị di động. - 70% hồ sơ công việc (trừ văn bản mật) toàn Ngành được xử lý qua mạng. - 30% các hoạt động kiểm tra được thực hiện trực tuyến.	Văn phòng Sở (bộ phận CNTT)	- Các phòng thuộc Sở. - Các Phòng GDĐT - Các đơn vị trực thuộc.
B	Giai đoạn 2023 - 2025			
1	Cải cách thể chế	- Tham mưu ban hành kịp thời các văn bản QPPL lĩnh vực GD và triển khai thực hiện. - 100% văn bản được cập nhật trên cổng thông tin của Ngành. - 100% văn bản QPPL về phòng chống tham nhũng được tuyên truyền. - 100% văn bản QPPL được Ngành cụ thể hóa và hướng dẫn thực hiện.	Văn phòng Sở (bộ phận Pháp chế)	- Các phòng thuộc Sở. - Các đơn vị trực thuộc.
2	Cải cách TTHC	- 100% hồ sơ giải quyết TTHC được trả đúng hạn. - 80% số lượng TTHC được đơn giản hóa về thành phần hồ sơ, giảm thời gian giải quyết và giảm chi phí. - 100% hồ sơ giải quyết TTHC được thực hiện qua DVCTT mức độ 3,4. - 100% DVCTT được tích hợp trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia. - 70% số hồ sơ TTHC gắn với DVBCCI.	Văn phòng Sở	- Các phòng thuộc Sở. - Các Phòng GDĐT - Các đơn vị trực thuộc.
3	Cải cách tổ chức bộ máy nhà nước	- Giảm 5% biên chế hưởng lương từ ngân sách nhà nước. - Phần đầu đạt 10% đơn vị sự nghiệp công lập tự chủ tài chính.	Phòng TCCB	- Các phòng thuộc Sở. - Các đơn vị trực thuộc.

4	Cải cách chế độ công vụ	<ul style="list-style-type: none"> - 100% cán bộ, công chức, viên chức được bồi dưỡng về chuyên môn nghiệp vụ, bồi dưỡng về đạo đức nghề nghiệp. - 50% cán bộ, công chức, viên chức được tập huấn bồi dưỡng kỹ năng chuyên ngành, kỹ năng số, về kỹ năng phân tích và xử lý dữ liệu.... 	Phòng TCCB	<ul style="list-style-type: none"> - Các phòng thuộc Sở. - Các Phòng GDĐT - Các đơn vị trực thuộc.
5	Cải cách tài chính công	Phối hợp với Sở Tài chính và các đơn vị liên quan hoàn thiện các quy định về giá dịch vụ sự nghiệp công lập lĩnh vực GDĐT thuộc thẩm quyền của HĐND Thành phố.	Phòng KHTC	<ul style="list-style-type: none"> - Các phòng thuộc Sở.
6	Xây dựng Chính quyền điện tử, Chính quyền số	<ul style="list-style-type: none"> - 100% các cuộc họp với đơn vị trực thuộc; 80% các cuộc họp các phòng ban Sở được thực hiện thông qua hình thức trực tuyến. - 100% DVCTT mức độ 4 được kết nối trên nhiều phương tiện truy cập khác nhau, bao gồm cả thiết bị di động. - 100% hồ sơ công việc toàn Ngành được xử lý qua mạng (trừ văn bản mật). - 50% các hoạt động kiểm tra được thực hiện trực tuyến. 	Văn phòng Sở (bộ phận CNTT)	<ul style="list-style-type: none"> - Các phòng thuộc Sở. - Các Phòng GDĐT - Các đơn vị trực thuộc.